

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

**KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

Thực hiện Văn bản số 6028/SKHĐT-TH ngày 19/8/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. UBND huyện Triệu Sơn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM,
DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021**

Thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm trong không khí thi đua chào mừng thành công Đại hội lần thứ XIII của Đảng, tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tình hình dịch Covid-19, dịch viêm da nổi cục ở trâu bò diễn biến phức tạp,... tác động đến đời sống nhân dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ trên địa bàn. Song, được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban ngành cấp tỉnh cùng với sự quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy - HĐND - UBND huyện, của các cấp ủy chính quyền từ huyện đến cơ sở, sự tham gia hưởng ứng tích cực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài huyện, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục ổn định và phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Kết quả đạt được trên một số lĩnh vực sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Về kinh tế

Tốc độ tăng giá trị sản xuất ước đạt 14,6%, bằng 54,0% kế hoạch, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,4%; công nghiệp - xây dựng tăng 18,3%, dịch vụ tăng 13,6%.

1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục phát triển; giá trị sản xuất ước đạt 1.273,6 tỷ đồng tăng 3,4% so với cùng kỳ, bằng 62,2% kế hoạch,.

- Tổng diện tích gieo trồng vụ đông xuân đạt 14.610 ha, tăng 1,0% so kế hoạch, bằng 98,4% so với cùng kỳ. Vụ chiêm xuân các loại cây trồng đã cho thu hoạch khá về năng suất, sản lượng, năng suất lúa đạt 70 tạ/ha, tăng 4,3 tạ/ha so với cùng kỳ. Sản lượng lương thực vụ đông xuân đạt 71,866 nghìn tấn, tăng 3,7% so với kế hoạch, tăng 4,4% so với cùng kỳ. Cơ giới hóa tiếp tục được áp dụng, có thêm 12 máy cấy (đến nay toàn huyện có 87 máy cấy và 33 cơ sở sản xuất mạ khay). Liên kết với doanh nghiệp để sản xuất lúa gạo chất lượng cao với diện tích

274,5 ha; một số mô hình mới về tích tụ, tập trung đất đai gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng để sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao được thực hiện, như: Mô hình trồng cây Khoai môn chỉ tím có liên kết bao tiêu sản phẩm tại xã Dân Lý với diện tích 5,6 ha (Hợp đồng với Công ty Sông Mã); Mô hình trồng dưa trong nhà màng tại xã Thọ Dân với diện tích 1.000 m². Đã chuyển đổi 205,3 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác, nuôi trồng thủy sản, bằng 44,1% kế hoạch;

- Lâm nghiệp phát triển ổn định: tổ chức lễ phát động trồng cây mùa xuân toàn huyện đã trồng được 45.000 cây các loại (chủ yếu là cây lâm nghiệp, cây bóng mát). Trồng rừng vụ xuân được 100 ha, đạt 100% kế hoạch. Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, trên địa bàn huyện không xảy ra cháy rừng.

- Sản xuất thủy sản tiếp tục phát triển; giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm ước đạt 43,854 tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ; bằng 57,7% kế hoạch.

1.2. Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm tăng trưởng khá ước đạt 4.495,8 tỷ đồng tăng 19,7% so với cùng kỳ bằng 51,8% kế hoạch; một số sản phẩm có sản lượng tăng cao so với cùng kỳ như: bao bì nhựa PP tăng 22,6%; quần áo các loại tăng 20,6%; giấy da tăng 20,2%; ván ép các loại 16,5%; đặc biệt sản phẩm Hợp kim VonFram tăng 6,9 lần,...

Công tác phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm; 6 tháng đầu năm thành lập mới 35DN, bằng 50,0% so với kế hoạch tỉnh giao, bằng 35% so với kế hoạch huyện giao.

1.3. Thương mại - dịch vụ:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm ước đạt 3.144 tỷ đồng tăng 13,8% so với cùng kỳ, bằng 48,4% kế hoạch. Tiếp tục kế hoạch kiểm tra chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trong 6 tháng đã kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính 68 vụ với số tiền 120,8 triệu đồng.

- Dịch vụ vận tải đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân; vận tải 6 tháng ước đạt 594 nghìn tấn hàng hóa và 431,7 nghìn lượt khách, so với cùng kỳ tăng 4,4% về hàng hóa, tăng 7,4% về lượt khách. Doanh thu ước đạt 166,87 tỷ đồng, tăng 5,4% so với cùng kỳ.

- Tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng ước đạt 3.216,4 tỷ đồng, tăng 3,8% so với cùng kỳ.

1.4. Thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm đạt 271,5 tỷ đồng, bằng 77,8% dự toán tỉnh giao, bằng 48,3% dự toán huyện giao, tăng 48,6% so với cùng kỳ; trong đó thu không bao gồm tiền sử dụng đất ước đạt 90,8 tỷ đồng bằng 91,6% dự toán tỉnh giao và bằng 81,4% dự toán huyện giao, thu tiền sử dụng đất đạt 180,7 tỷ đồng bằng 72,3% dự toán tỉnh giao, bằng 40,2% dự toán huyện giao, tăng 24,0% so với cùng kỳ. Chi ngân sách huyện ước đạt 667,2 tỷ đồng, đảm bảo theo dự toán, đáp ứng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trên các lĩnh vực. Hoàn thành công tác quyết toán NSNN năm 2020.

1.5. Tài nguyên - Môi trường: Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2020; trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Triệu Sơn, trình UBND tỉnh

phê duyệt; tổ chức đấu giá QSD đất 31 phương án tại 22 xã, thị trấn, với tổng diện tích 7,01 ha, tổng số tiền SD đất trúng đấu giá 278 tỷ đồng; trong đó: tổng diện tích đất đấu giá theo kế hoạch năm 2021 là 8,2 ha, bằng 17,5% kế hoạch; 6 tháng đầu năm cấp được 1.025 giấy CNQSD đất (cấp mới: 595 giấy; cấp đổi, lại, chuyển nhượng: 430 giấy); xử lý vi phạm hành chính 7 hộ gia đình, cá nhân vi phạm về đất đai, với số tiền trên 111 triệu đồng. Chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả kế hoạch tổng vệ sinh môi trường dịp trước, trong và sau tết nguyên đán; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới 5/6/2021, trong đó tổ chức phát động tổng vệ sinh môi trường tại xã Hợp Tiến; ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường; đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản được tăng cường; Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ngành ở huyện kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, khai thác khoáng sản trái phép tại các xã, thị trấn, như: Thị trấn Nura, Hợp Thắng, Thọ Bình, Thọ Tiến, Thọ Sơn, Thọ Tân...; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện

1.6. Công tác GPMB các dự án:

Đã đo đạc, kiểm kê 93,22 ha, bằng 72,7% kế hoạch; lập phương án bồi thường và niêm yết công khai 36,1 ha, bằng 28,2% kế hoạch; đã chi trả tiền BTGPMB được 30,28 ha, bằng 23,6% kế hoạch. Hoàn thành bàn giao cho Chủ đầu tư dự án đường cao tốc Bắc - Nam; tổ chức chi trả tiền cho 67 hộ thu hồi đất nông nghiệp với số tiền là 3,4 tỷ đồng, kiểm kê lập dự toán 20 hộ đất ở dự án đường nối từ trung tâm TP Thanh Hóa với đường từ CHK Thọ Xuân đi khu KT Nghi Sơn (giai đoạn 2); chi trả tiền cho 66 hộ thu hồi đất lúa với số tiền 3,37 tỷ đồng và tổ chức kiểm kê đối với 450 hộ đất ở thuộc dự án đường nối TP Thanh Hóa với CHK Thọ Xuân, đoạn từ ĐT514 (xã Hợp Thành) đến đường vào CHK Thọ Xuân; triển khai công tác GPMB đến các hộ dân thuộc dự án Khu đô thị mới Sao Mai xã Minh Sơn và thị trấn Triệu Sơn. Triển khai lập quy hoạch các khu tái định cư tại các xã: Đồng Tiến, Đồng Thắng, Hợp Thành, Vân Sơn, Hợp Tiến, Thọ Tiến và Thọ Sơn.

2. Về đầu tư phát triển

- Huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 6 tháng ước đạt 1.732,5 tỷ đồng, tăng 10,6% so với cùng kỳ; bằng 49,5% kế hoạch.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được tập trung chỉ đạo, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình; đến 30/6/2021 giá trị khối lượng thực hiện đạt 93,32 tỷ đồng, bằng 55% kế hoạch, giải ngân đạt 86,92 tỷ đồng, bằng 51,2% kế hoạch năm 2021. Trình UBND tỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đường nối TL515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến; dự án đường kết nối QL47C với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn, đoạn từ QL47-TL514.

- Hoàn thiện đồ án quy hoạch vùng huyện Triệu Sơn đến năm 2045 trình Sở xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt; tiếp tục lập đề án quản lý và

phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Triệu Sơn, quy hoạch chung xây dựng đô thị Nura, triển khai lập quy hoạch chung xây dựng xã Vân Sơn; phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã đối với 5 xã dự kiến về đích NTM năm 2021; công bố Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Dân Lực, Dân Lý, Dân Quyền và cụm công nghiệp Hợp Thắng; bổ sung cụm công nghiệp Đồng Thắng II với quy mô 70ha, Thọ Ngọc với quy mô 50ha vào Quy hoạch Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

3. Về văn hóa - xã hội

3.1. Hoạt động Văn hóa - Thông tin: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, thông tin lưu động; tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân gắn với kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, huyện; công tác phòng, chống dịch Covid-19; dịch bệnh sốt xuất huyết, viêm da nổi cục ở trâu bò; tập trung kiểm tra, chấn chỉnh việc tạo lập, trao đổi, xử lý và ký số văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3.2. Ngành Giáo dục - Đào tạo: Hoàn thành chương trình dạy học và tổng kết năm học 2020-2021 ở tất cả các cấp học; chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn đảm bảo; kết quả thi học sinh giỏi văn hóa lớp 9 cấp tỉnh năm học 2020-2021 xếp thứ 7, khối GDTX xếp thứ nhất toàn tỉnh. Hoàn thành xét tốt nghiệp THCS cho học sinh, tỉ lệ tốt nghiệp THCS đạt 99,9%; hoàn thành công tác chỉ đạo bảo vệ kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022, chuẩn bị các điều kiện cho thi tốt nghiệp THPT năm 2021; chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình thay sách giáo khoa lớp 2 và lớp 6; có 1 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia¹; tiếp tục hoàn thiện Đề án xây dựng trường THCS Triệu Thị Trinh thành trường chất lượng cao giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030

3.3. Ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân (trong 6 tháng ước khám 56.754 lượt người; điều trị nội trú cho 10.780 lượt người).

3.4. Ngành Lao động, thương binh và xã hội đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và người có công (chi trả trợ cấp cho 3.982 đối tượng người có công với cách mạng và chi trả chế độ Bảo trợ xã hội cho 12.767 đối tượng với số tiền: 62.010 triệu đồng; tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán trên địa bàn 16.322 lượt đối tượng, với số tiền 5.741 triệu đồng), đời sống nhân dân trên địa bàn toàn huyện cơ bản ổn định.

¹ Trường TH và THCS Xuân Lộc được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia tháng 6 năm 2021.

Sáu tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 1.876 lao động, bằng 53,6% kế hoạch, tăng 30,5% so với cùng kỳ, trong đó có 35 lao động đi làm việc ở nước ngoài bằng 11,7% so kế hoạch, bằng 62,5% so cùng kỳ; đào tạo nghề cho 1.321 lao động bằng 52,8% so kế hoạch, tăng 35,5 so với cùng kỳ. Tỷ lệ người tham gia BHYT ước đạt 91,9%, bằng 96,7% kế hoạch.

3.5. Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, Ban tiếp công dân huyện và cấp xã, thị trấn đã tiếp 157 lượt, 176 người, 101 vụ việc (cấp huyện: tiếp tiếp 75 lượt, 94 người, 50 vụ việc; cấp xã: tiếp 82 lượt, 82 người, 51 vụ việc). Công tác giải quyết đơn thư được thực hiện cơ bản kịp thời, đúng thẩm quyền; 6 tháng đầu năm đã tiếp nhận 78 đơn, số đơn đủ điều kiện thụ lý, giải quyết là 69 đơn, đã giải quyết được 67/69 đơn, đạt 97,1%.

Công tác thanh tra kế hoạch được thực hiện theo quy định, thanh tra đột xuất được triển khai kịp thời, đã tiến hành 4 cuộc thanh tra tại 4 đơn vị, kết thúc và ban hành 1 kết luận thanh tra. Công tác xử lý sau thanh tra được thực hiện nghiêm; UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, các xã, thị trấn liên quan thực hiện nghiêm các kiến nghị trong Kết luận thanh tra, báo cáo kiểm toán và các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3.6. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 tại bộ phận một cửa của huyện²; xét nâng lương thường xuyên, trước hạn phụ cấp thâm niên vượt khung đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục và cán bộ công chức huyện, cấp xã năm 2020; đánh giá xếp loại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; xét khen thưởng năm 2020; hướng dẫn các xã, thị trấn Đại hội các tổ chức Hội; phát động thi đua năm 2021; ban hành một số văn bản chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính; kiểm tra công vụ các đơn vị hành chính, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; bổ nhiệm lại một số chức danh đúng quy định; tuyển dụng viên chức Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; hoàn thành kê khai tài sản thu nhập lần đầu theo Nghị định 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

3.7. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm và có nhiều chuyên biến tích cực, đã tổ chức 41 hội nghị cho 5.980 lượt người tham dự. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân; Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch đã đi vào nề nếp, cơ sở dữ liệu Hộ tịch điện tử tiếp tục được cập nhật, hoàn thiện, đã giải quyết được số lượng lớn yêu cầu của công dân trong lĩnh vực Hộ tịch, chứng thực gắn với việc đơn giản hóa thủ tục hành chính.

4. Về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026

² Trong 6 tháng đầu năm, tiếp nhận 3.105 hồ sơ (số kỳ trước chuyển qua là 563 hồ sơ); đã giải quyết 2.999 hồ sơ (2.548 hồ sơ giải quyết trước hạn, 310 hồ sơ giải quyết đúng hạn, 141 hồ sơ quá hạn), còn 106 hồ sơ đang trong thời gian giải quyết..

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Ban hành đầy đủ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác bầu cử; thành lập các Tổ chức phụ trách bầu cử đúng luật định. Các thành viên Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử và các Tổ chức phụ trách bầu cử các cấp đã tích cực bám sát các bước trong kế hoạch để chỉ đạo, triển khai, phối hợp giám sát, kiểm tra tổ chức thực hiện các nội dung theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn huyện đã thành công tốt đẹp; thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, tỷ lệ cử tri đi bầu cử trên địa bàn huyện đạt 99,81%, cao nhất từ trước đến nay. Cử tri trong huyện đã bầu đủ 3 đại biểu Quốc hội khóa XV, 4 đại biểu HĐND tỉnh, đảm bảo cơ cấu, thành phần được phân bổ, người trúng cử đều đạt tỷ lệ số phiếu bầu rất cao, trên 90%; 37 đại biểu HĐND cấp huyện, đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu, thành phần, người có tỷ lệ phiếu bầu trúng cử cao nhất đạt 98,24%; 838 đại biểu HĐND cấp xã, đạt tỷ lệ 98,7%, thiếu 11 đại biểu HĐND cấp xã (ở các thôn), các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp xã đều trúng cử với tỷ lệ phiếu bầu cao, người có tỷ lệ phiếu bầu trúng cử cao nhất đạt 100%.

Nhìn chung, kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện đảm bảo quy trình, quy định; không phải bầu cử thêm, không phải bầu cử lại; tình hình an ninh trật tự trước, trong và sau cuộc bầu cử được đảm bảo; tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền; cử tri trong huyện đã lựa chọn được những người thực sự xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong cơ quan quyền lực nhà nước và chính quyền địa phương.

5. Về chương trình xây dựng nông thôn mới và an toàn thực phẩm

- 6 tháng đầu năm đã hoàn thiện các tiêu chí xây dựng NTM tại 5 xã³ còn lại, đã được các Sở, ban, ngành cấp tỉnh công nhận và đang tiếp tục nâng cao tiêu chí để đoàn thẩm định của Tỉnh về thẩm định; tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng 2 xã NTM nâng cao (Đồng Lợi và Vân Sơn) và 2 thôn NTM kiểu mẫu, phấn đấu tháng 9/2021 trình tỉnh thẩm định công nhận; phấn đấu hoàn thành các tiêu chí huyện NTM trình Chính phủ xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2021. Có thêm 1 sản phẩm OCOP, nâng tổng số sản phẩm OCOP toàn huyện lên 4 sản phẩm (đạt 3 sao cấp tỉnh); đang chuẩn bị trình tỉnh công nhận thêm 3 sản phẩm OCOP trên địa bàn.

- Công tác đảm bảo vệ sinh ATTP: kịp thời triển khai thực hiện các chỉ tiêu do tỉnh giao: số chuỗi đang thực hiện 16/16 chuỗi, sản lượng thực phẩm tiêu thụ thông qua chuỗi 11.000/23.800 tấn; hoàn thành 1/4 chợ kinh doanh thực phẩm.

³ xã Thọ Bình, Bình Sơn, Hợp Tiến, Triệu Thành và Xuân Lộc

Kiểm tra 32 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kết quả 25 cơ sở đạt yêu cầu; 7 cơ sở vi phạm, xử lý 7 cơ sở với số tiền 6,25 triệu đồng.

6. Về công tác phòng chống dịch Covid-19 và thiên tai dịch bệnh

6.1. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch Covid-19: giám sát, cách ly y tế 5.157 người từ vùng dịch về huyện, trong đó cách ly tại bệnh viện là 20 người, cách ly tập trung 43 người, cách ly tại nhà 5.094 người. Lấy 843 mẫu xét nghiệm covid-19 cho người từ vùng dịch về, các đối tượng thuộc F1, F2 và công dân sẵn sàng nhập ngũ; tổ chức tiêm vắc xin Covid-19 2 lần với số người được tiêm là 1.614 người (trong đó lần 1 là 992 người, lần 2 là 622 người) đảm bảo an toàn không có tai biến sau tiêm chủng; điều trị cho 20 ca bệnh nghi ngờ Covid-19; thực hiện tốt công tác tiêu độc khử trùng trên địa bàn; đảm bảo y tế và phòng chống dịch tại cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại 100% điểm bầu cử,...đến nay trên địa bàn huyện không có dịch xảy ra.

6.2. Tính từ ngày 28/3/2021 đến hết tháng 6/2021 trên địa bàn huyện, bệnh VDNC ở trâu, bò đã xảy ra ở 416 hộ, 136 thôn, 31 xã, thị trấn⁴; đã công bố hết dịch bệnh trên địa bàn 8 xã⁵; đã công bố tái dịch tại 2 xã (An Nông và Thái Hòa); tổng số có 501 con trâu, bò mắc bệnh, trong đó buộc phải tiêu hủy 78 con. Tổng lượng hóa chất hỗ trợ 6.339 lít hóa chất (trong đó, 620 lít thuốc diệt côn trùng, 5.719 lít hóa chất), 680 bộ quần áo bảo hộ lao động, 1000 liều vắc xin...; tiêm phòng cho 11.552 con trâu, bò, đạt 100% diện tiêm. Tình hình dịch bệnh trên đàn lợn, gia cầm đang được kiểm soát chưa có dịch bệnh lớn xảy ra.

7. Về quốc phòng - an ninh

7.1. Lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực ban, trực chiến, trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu; triển khai kế hoạch SSCĐ bảo vệ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; nắm chắc tình hình cơ sở kịp thời tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương xử lý tốt các tình huống, không để bị động bất ngờ; duy trì hoạt động khu cách ly phòng, chống dịch Covid-19, theo dõi, triển khai công tác chuẩn bị tổ chức huấn luyện dân quân cơ động, tại chỗ theo kế hoạch, duy trì nghiêm túc, chặt chẽ, an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị.

7.2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững ổn định, không để xảy ra các vụ việc phức tạp, nổi cộm; đã triển khai 3 phương án, kế hoạch đảm bảo ANTT bầu cử ĐBQH và HĐND các cấp⁶. Hoạt động của các

⁴ Xã Thọ Ngọc, Thọ Tiến, Đông Thắng, Dân Quyền, Hợp Thắng, An Nông, Hợp Lý, Hợp Tiến, Thọ Phú, Thọ Sơn, Thọ Tân, Thọ Vực, Đông Tiến, thị trấn Triệu Sơn, Xuân Thọ, Thọ Thê, Thọ Bình, Khuyến Nông, Dân Lực, Thọ Cường, Thái Hòa, Xuân Thịnh, Đông Lợi, thị trấn Nưa, Tiến Nông, Dân Lý, Hợp Thành, Triệu Thành, Văn Sơn, Thọ Dân và Xuân Lộc)

⁵ Xã Xuân Thịnh, An Nông, Thọ Tân, Thái Hòa, Đông Lợi, Đông Thắng, thị trấn Nưa và thị trấn Triệu Sơn.

⁶ Đã xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả 15 phương án, kế hoạch, mở 02 đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; rà soát tiêu chuẩn chính trị đối với 1600 nguồn nhân sự tham gia HĐND cấp huyện, xã; tham mưu đưa ra nguồn nhân sự 06 trường hợp không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị; chỉ đạo, giải quyết ngay tại cơ sở 16 vụ việc phát sinh liên quan đến bầu cử, 05 vụ việc liên quan đến tôn giáo và 11 vụ việc liên quan đến đơn thư, khiếu kiện).

loại tội phạm và tệ nạn xã hội được kiềm chế⁷, tập trung đấu tranh, trấn áp quyết liệt một số loại tội phạm nổi, nhất là trộm cắp, ma túy, cờ bạc⁸, lừa đảo...không để lộ hàng; tỷ lệ điều tra, phá án đạt 86,3%, trọng án 100%; không để xảy ra oan, sai, vi phạm trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm. Công tác QLHC tiếp tục được tăng cường, trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng được đảm bảo; tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ⁹; tập trung thực hiện hiệu quả 2 Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và sản xuất, cấp, quản lý CCCD luôn là một trong những đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh trong quá trình thực hiện¹⁰; Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả. Chủ động phát hiện, tham mưu xử lý quyết liệt các trường hợp vi phạm về phòng, chống dịch Covid 19¹¹.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 còn những tồn tại, hạn chế đó là:

- Diện tích chuyển đổi đất lúa đạt thấp so với kế hoạch (đạt 44,1% kế hoạch), một số xã chưa có hoặc có diện tích chuyển đổi thấp như: Bình Sơn, Thị trấn Nưa, Nông Trường....

- Phát triển Doanh nghiệp đạt 35% Kế hoạch huyện đề ra

- Một số xã, thị trấn chưa thực hiện nghiêm công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn, còn để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, như: Thị trấn Nưa, Hợp Thắng, Thọ Bình, Thọ Tiến, Thọ Sơn, Thọ Tân...

- Tiến độ GPMB các dự án; tiến độ đấu giá QSD đất theo kế hoạch năm 2021 đạt thấp

- Công tác thông tin, tuyên truyền có lúc có nơi còn chậm so nội dung, kế hoạch và thời gian đề ra.

- Tình trạng thừa, thiếu giáo viên, không đồng bộ về cơ cấu chưa được giải quyết triệt để

⁷ Phạm pháp hình sự xảy ra 45 vụ, giảm 38 vụ = 54% so với cùng kỳ 2020;

⁸ Ngày 26/4, bắt quả tang 10 đối tượng đánh bạc (dưới hình thức 3 cây) tại xã Triệu Thành, thu giữ số tiền gần 100 triệu, CAH đã KTVA, khởi tố 09 bị can có liên quan; ngày 03/5 bắt vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại xã Thọ Tiến, CAH đã KTVA, khởi tố 05 bị can có liên quan; ngày 23/5 bắt 40 đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại TT. Nưa, CAH đã KTVA, khởi tố 6 bị can có liên quan.

⁹ TNGT xảy ra 18 vụ, làm 8 người chết, 20 bị thương, giảm 03 vụ = 15%, giảm 7 người chết = 54% so với cùng kỳ 2020 (trong đó có 1 vụ đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại xã Hợp Thắng làm 2 người chết, 2 người bị thương)

¹⁰ Đến nay toàn huyện đã hoàn thành việc cập nhật, chuyển đổi, đồng bộ dữ liệu lên hệ thống phần mềm dữ liệu Quốc gia về dân cư đối với 237.251/237.251 phiếu, đạt 100%; tiếp nhận và hoàn thành hồ sơ cấp CCCD có gắn chip đối với 132.356/135.285 trường hợp trong diện phải cấp có mặt tại địa phương, đạt 97,8%

¹¹ Đã bắt, xử lý 2 vụ tập trung đông người hát karaoke và sử dụng ma túy; 1 vụ tập trung đánh bạc; 1 vụ tổ chức sử dụng ma túy; 6 trường hợp không hợp tác trong việc cách ly y tế; xử lý 85 trường hợp không đeo khẩu trang nơi công cộng....

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, dịch vụ vận tải, thu ngân sách trên địa bàn; Số lớp, số học sinh hằng năm đều tăng; số lượng giáo viên về hưu đúng tuổi và về hưu trước tuổi hằng năm chưa được tuyển bổ sung kịp thời, tác động đến công tác chỉ đạo, điều hành chung của huyện. Do ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân về thực hiện các quy định trong bồi thường GPMB còn hạn chế, dẫn đến công tác GPMB một số dự án còn gặp nhiều khó khăn; do tạm dừng áp dụng các quy định về đơn giá bồi thường cây cối, hoa màu quy định tại quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh; đến tháng 5/2021 UBND tỉnh mới phê duyệt danh mục đầu giá QSD đất năm 2021.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác quản lý nhà nước của một số phòng, ngành, địa phương, cá nhân nhất là người đứng đầu còn thiếu quyết liệt, chưa sâu sát, cụ thể, chưa xác định được nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; thiếu chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, nên hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp giải quyết công việc của một số phòng, ban, địa phương có lúc, có việc còn thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời, tình trạng nể nang né tránh, đùn đẩy trách nhiệm còn xảy ra; công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát và chỉ đạo của người đứng đầu một số đơn vị chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, chưa cụ thể; năng lực chuyên môn của một số cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở còn hạn chế, lúng túng trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số đơn vị còn chưa nghiêm... đã ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của huyện.

III. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Dự báo khả năng thực hiện kế hoạch năm 2021

Căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ còn lại 6 tháng cuối năm của một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Hoàn thành các tiêu chí huyện NTM trình Chính phủ xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2021
2. Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 17,3% trở lên; trong đó nông lâm thủy sản tăng 4,4%; công nghiệp - xây dựng tăng 20,1%, dịch vụ tăng 16,5%.
3. Sản lượng lương thực đạt 43,2 nghìn tấn (KH là 115 nghìn tấn)
4. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao: 36ha (KH 250 ha)
5. Huy động vốn đầu tư phát triển đạt 1.767 tỷ đồng (KH là 3.500 tỷ đồng)
6. Thu NSNN trên địa bàn theo dự toán huyện giao không bao gồm tiền SD đất đạt từ 24,2 tỷ đồng trở lên; thu tiền sử dụng đất đạt 270,3 tỷ đồng trở lên

7. Số doanh nghiệp thành lập mới: 65 DN trở lên so với kế hoạch huyện giao

8. Số xã đạt chuẩn NTM: 5 xã (KH 5 xã)

9. Số xã đạt NTM nâng cao: 2 xã (KH 2 xã)

10. Số trường đạt chuẩn quốc gia: 8 trường (KH 9 trường)

11. Giải quyết việc làm cho 1.624 lao động (KH là 3.500 lao động trở lên),...

- Trên cơ sở kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu còn lại 6 tháng cuối năm và triển vọng các tháng cuối năm, ước thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2021 như sau:

| Số TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | MỤC TIÊU 2021 | Khả năng thực hiện năm 2021 |
|----------|---|-------------|---------------|-----------------------------|
| A | B | I | 2 | 4 |
| I | Về kinh tế (10 chỉ tiêu) | | | |
| 1 | Tốc độ tăng giá trị sản xuất (GO) | % | 16,0 | 16,0 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| - | Nông, lâm nghiệp và thủy sản | % | 3,8 | 3,8 |
| - | Công nghiệp - xây dựng | % | 19,2 | 20,2 |
| - | Dịch vụ | % | 15,2 | 13,7 |
| 2 | Thu nhập bình quân đầu người | Triệu đồng | 47,0 | 47,5 |
| 3 | Tổng sản lượng lương thực | 1000 tấn | 115,0 | 119,5 |
| 4 | Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao | Ha | 250 | 270,0 |
| | <i>Trong đó: ứng dụng công nghệ cao</i> | Ha | 30 | 70 |
| 5 | Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản | Triệu đồng | 135 | 135 |
| 6 | Tổng huy động vốn đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 3.500 | 3.500 |
| 7 | Tỷ lệ tăng thu ngân sách | % | 15,0 | 15,5 |
| 8 | Tổng số doanh nghiệp mới được thành lập | DN | 100 | 100 |
| 9 | Tỷ lệ số xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; tỷ lệ số thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu | | | |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| - | Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới | % | 100 | 100,0 |
| - | Tỷ lệ số thôn đạt chuẩn nông thôn mới | % | 100 | 100,0 |
| - | Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao | % | 6,3 | 9,4 |

| | | | | |
|------------|---|---|------|------|
| - | Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu | % | 0,0 | 0,0 |
| - | Tỷ lệ thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu | % | 1,3 | 1,3 |
| - | Hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới | % | 100 | 100 |
| 10 | Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa | % | 97,3 | 97,3 |
| II | Về văn hóa - xã hội (10 chỉ tiêu) | | | |
| 11 | Tốc độ tăng dân số | % | 0,51 | 0,51 |
| 12 | Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động | % | 26,5 | 26,5 |
| 13 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo | % | 73,5 | 73,5 |
| 14 | Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm | % | 100 | 100 |
| 15 | Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia (KH năm 2021 9 trường, trong đó: THPT 3 trường) | % | 93,5 | 93,5 |
| 16 | Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng | % | 11,0 | 11,0 |
| 17 | Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số | % | 95,0 | 95,0 |
| 18 | Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn | % | 78,5 | 78,5 |
| 19 | Tỷ lệ hộ nghèo giảm (theo tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025) | % | 2,0 | 2,0 |
| 20 | Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh | % | 10,0 | 10,0 |
| III | Về môi trường (04 chỉ tiêu) | | | |
| 21 | Tỷ lệ che phủ rừng (ổn định) | % | 11,8 | 11,8 |
| 22 | Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh | % | 98,0 | 98,0 |
| | <i>Trong đó: tỷ lệ dân số NT được dùng nước sạch theo quy định</i> | % | 30,0 | 30,0 |
| 23 | Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch | % | 60,0 | 60,0 |
| 24 | Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý | % | 95,0 | 95,0 |
| IV | Về an ninh trật tự (01 chỉ tiêu) | | | |
| 25 | Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự | % | 80,0 | 80,0 |

Như vậy, các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu được HĐND huyện nghị quyết đều có khả năng hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra (04/25 chỉ tiêu).

2. Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

Nhiệm vụ còn lại 6 tháng cuối năm là rất lớn, mặc dù một số chỉ tiêu chủ yếu trong 6 tháng đầu năm đã đạt kết quả khá so với cùng kỳ; Để phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đã đề ra trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra hết sức phức tạp; tiếp tục thực hiện nghiêm

các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống dịch. Tăng cường công tác tuyên truyền về sự phức tạp, lan truyền nhanh, nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người; tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan chức năng xây dựng phương án, kịch bản phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện Covid-19 ở các cấp độ khác nhau, đảm bảo hiệu quả; chuẩn bị đầy đủ các nhu yếu phẩm, phương tiện để sẵn sàng cho công tác phòng, chống dịch; kiểm soát bằng hết và chặt chẽ đối tượng là con em, công dân huyện đang làm ăn, sinh sống, học tập ở địa phương khác khi trở về địa phương, nhất là từ các vùng có dịch phải được giám sát chặt chẽ cách tập trung, cách ly ở hộ gia đình, cách ly gia đình với gia đình theo quy định; thực hiện nhiệm vụ kép vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tập trung các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Về kinh tế

1.1. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ thu mùa năm 2021 theo phương án đã triển khai, triển khai kế hoạch sản xuất ngành trồng trọt năm 2022 và phương án vụ chiêm xuân năm 2021 - 2022; thực hiện chuyên đổi 259,7 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác và tích tụ, tập trung 86ha đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch VDNC trên trâu, bò, từng bước khống chế và công bố hết dịch trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn, các ngành triển khai phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021; tiếp tục thực hiện kế hoạch PCCCR; xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp huyện Triệu Sơn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

1.2. Hoàn thiện Quy hoạch xây dựng vùng huyện Triệu Sơn trình UBND tỉnh trong tháng 7/2021; Đề án quản lý và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, lập hồ sơ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư mới; hoàn thành lập đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã, đảm bảo tiêu chí quy hoạch huyện NTM; đôn đốc nhà đầu tư triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp liên xã Dân Lực, Dân Lý, Dân Quyền và CCN Hợp Thắng.

1.3. Tập trung chỉ đạo, thực hiện và giải quyết kịp thời, dứt điểm những vướng mắc trong công tác GPMB, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch giao: tiến độ GPMB và tiến độ giải ngân vốn theo đúng cam kết; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình¹² theo kế hoạch đã đề ra.

¹² Hệ thống đèn trang trí ngang đường, đường tỉnh 514 đoạn từ cầu Trắng đến cầu Nhôm; Trụ sở Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện; xây mới xưởng thực hành thuộc Trung tâm GDNN-GDTX huyện; cải tạo, sửa chữa Trung tâm chính trị huyện; khởi công xây dựng các công trình: xử lý khẩn cấp

1.4. Tiếp tục Thực hiện đồng bộ các giải pháp Kế hoạch số 2148/KH-UBND ngày 17/6/2020 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/HU ngày 13/5/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác thu ngân sách nhà nước năm 2020 và những năm tiếp theo. Trình và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021- 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và thời kỳ ổn định giai đoạn 2022 - 2025.

1.5. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021; tập trung thẩm định, phê duyệt phương án BT GPMB các dự án; đẩy nhanh tiến độ đấu giá QSD đất theo kế hoạch năm 2021 đã được UBND tỉnh phê duyệt; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn khẩn trương GPMB, đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng các MBQH khu dân cư để đưa quỹ đất ra đấu giá trong thời gian sớm nhất; triển khai thực hiện đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025; kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; triển khai các hoạt động hưởng ứng chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2021; thực hiện nghiêm công tác quản lý hoạt động khoáng sản, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn; triển khai thực hiện phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 và tổ chức ký cam kết về trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, thị trấn với Chủ tịch UBND huyện trong công tác quản lý, khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn địa phương.

2. Về văn hóa - xã hội

2.1. Tập trung công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của huyện; tiếp tục tuyên truyền và chuẩn bị tốt các ứng dụng CNTT sẵn sàng cho công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; phòng chống thiên tai bão lụt, cháy nổ; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm,...Tập trung chỉnh trang, nâng cao chất lượng các thiết chế nhà văn hóa - khu thể thao thôn và trung tâm văn hóa - thể thao các xã, thị trấn; ban hành và xây dựng kế hoạch triển khai Đề án nâng cao

sạt lở mái đê tả sông Nhôm, xã Tân Ninh; sửa chữa, nâng cấp hồ Nước Đá, xã Thọ Bình; sửa chữa, nâng cấp liên hồ Nấp Mới - Nông Dân, xã Triệu Thành; xây dựng cầu thôn 2 trên đường từ xã Dân Lý đi xã Đông Ninh; hạ tầng khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Vân Sơn; khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tổng hợp tại đô thị Thiệu; khu dân cư mới thôn Tân Dân, thị trấn Triệu Sơn; đường nối từ đường giao thông liên xã Cầu Trắng - Đồng Lợi (xã Tiến Nông) đến Quốc lộ 47C (xã Vân Sơn); đường nối từ đường giao thông liên xã Cầu Trắng - Đồng Lợi (xã Khuyến Nông) đến đường từ Thành phố Thanh Hóa - Cảng hàng không Thọ Xuân (xã Đồng Lợi); đầu tư cơ sở hạ tầng công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại trung tâm xã Vân Sơn; bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư tại 2 khu đô thị: Khu đô thị Sao Mai xã Xuân Thịnh và xã Thọ Dân và Khu đô thị mới Sao Mai, xã Minh Sơn và thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn.

chất lượng hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2021-2025.

2.2. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 đảm bảo an toàn, đúng quy định; chuẩn bị tốt cho khai giảng năm học mới 2021-2022; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình sách giáo khoa mới đối với lớp 2 và lớp 6 năm học 2021 - 2022; chú trọng việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học mới; tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu 6 tháng cuối năm đạt 26 trường¹³; tiếp tục hoàn thiện Đề án xây dựng trường THCS Triệu Thị Trinh trường chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; xây dựng phương án khen thưởng cho giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia giai đoạn 2022 - 2026 và hỗ trợ xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2022 - 2025.

2.3. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và dịch bệnh mùa hè. Đặc biệt là các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 với các công việc chính như: các cấp, các ngành xác định rõ nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách cần tập trung lãnh đạo chỉ đạo, quán triệt tinh thần chống dịch với mức độ cảnh giác cao nhất, tuyệt đối không chủ quan; kiểm soát chặt chẽ nguồn lây từ bên ngoài, khoanh vùng và dập dịch một cách triệt để; tăng cường rà soát sàng lọc nắm chắc đối tượng có nguy cơ dịch bệnh; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp không khai báo, khai báo không đúng, không chấp hành cách ly theo quy định; thực hiện nghiêm yêu cầu 5K trong phòng chống dịch bệnh theo khuyến cáo của Bộ y tế; kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn triệt để các trường hợp nhập cảnh trái phép; yêu cầu các trường hợp nhập cảnh về địa bàn huyện phải thực hiện cách ly theo quy định; nâng cao năng lực giám sát, truy vết, khám bệnh, xét nghiệm nhanh và điều trị bệnh cho các cơ sở y tế; ...

2.4. Tiếp tục thực hiện cập nhật phần mềm trẻ em, hộ nghèo, hộ bảo trợ xã hội theo quy định; tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt các chính sách đối với người có công với cách mạng và Bảo trợ xã hội, bảo đảm đầy đủ, đúng đối tượng và kịp thời; tập trung xúc tiến thực hiện mạnh mẽ hơn nữa, về giải quyết việc làm cho người lao động, gắn với công tác xuất khẩu lao động và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bảo đảm theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra; tổ chức triển khai việc tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chỉ mới giai đoạn (2021-2025).

2.5. Tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các cấp, các ngành giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2021 đạt 100%; chỉ đạo các ngành, địa phương xử

¹³ Công nhận mới 11 trường, công nhận lại và công nhận ở mức cao hơn 15 trường.

lý dứt điểm, có hiệu quả các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực.

2.6. Chú trọng công tác cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc; thực hiện nội quy, quy chế làm việc: Bảo đảm công khai dân chủ trong mọi hoạt động, xây dựng khối đoàn kết nội bộ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao hiệu quả làm việc, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp gây khó khăn, phiền hà trong thực thi công vụ; điều động, luân chuyển công chức chuyên môn cấp huyện, cấp xã theo Kế hoạch; tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng viên chức Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện năm 2021; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; xét khen thưởng ngành giáo dục năm học 2020 - 2021, toàn huyện năm 2021; xét nâng lương thường xuyên và trước kỳ hạn; ban hành kế hoạch thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính huyện Triệu Sơn giai đoạn 2021- 2030 và đề án xây dựng các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn tiêu chí kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Đề án nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở giai đoạn 2021 - 2025.

2.7. Nâng cao công tác thẩm định văn bản Qui phạm pháp luật, đặc biệt là các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND huyện; tiếp tục thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, đánh giá và công bố xã đạt chuẩn tiếp cận năm 2021; kiểm tra và tập huấn nghiệp vụ về công tác Hộ tịch, chứng thực cho công chức Tư pháp hộ tịch xã, thị trấn và thực hiện số hoá dữ liệu Hộ tịch vào cơ sở dữ liệu Quốc gia giai đoạn 2 theo đúng kế hoạch.

3. Về Chương trình xây dựng nông thôn mới và an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo công tác xây dựng NTM năm 2021: Phần đầu hết năm 2021 có 100% số xã đạt NTM; có thêm 2 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 2 thôn NTM kiểu mẫu; hoàn thành các tiêu chí huyện NTM trình Chính phủ xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2021; có thêm 6 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (nâng tổng số sản phẩm OCOP cấp tỉnh toàn huyện năm 2021 lên 10 sản phẩm).

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát¹⁴ việc duy trì các tiêu chí xã ATTP, hoàn thành 3 chợ kinh doanh thực phẩm.

4. Về quốc phòng - an ninh

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu; duy trì hoạt động khu cách ly phòng, chống dịch Covid-19; theo dõi, chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức huấn luyện dân quân cơ động, tại chỗ; hoàn chỉnh hệ thống văn kiện SSCĐ, kế hoạch A2; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 5 xã; sẵn sàng lực lượng, phương tiện phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão - Tìm kiếm cứu nạn. Làm tốt công tác quản lý thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ bảo đảm 100% chỉ tiêu giao năm 2022; xây dựng Đề án nâng cao chất lượng, sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang huyện Triệu Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

¹⁴ Kiểm tra ATTP các xã Xuân Lộc, Khuyến Nông, Nông Trường và Hợp Thành.

- Giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành “điểm nóng”, phức tạp về ANTT; xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án, kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm trên địa bàn, tập trung vào các loại tội phạm nổi: trộm cắp, cố ý gây thương tích, ma túy, cờ bạc,... không để xảy ra oan, sai và vi phạm pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm; tiếp tục thực hiện hiệu quả Dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân gắn chip. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thu hồi Vũ khí - Vật liệu nổ - Công cụ hỗ trợ; đảm bảo tốt trật tự an toàn giao thông - trật tự công cộng, không để xảy ra tai nạn giao thông, cháy nổ nghiêm trọng; làm tốt công tác nắm tình hình, tham mưu giải quyết có hiệu quả tình hình có liên quan đến an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh nội bộ, hoạt động của các doanh nghiệp FDI; thực hiện Kế hoạch 4568/KH-BCĐ ngày 15/7/2021 về “Xây dựng điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2021 trên địa bàn”.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

I. Bối cảnh chung

Theo dự báo, năm 2021 kinh tế trong nước gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19; các chuỗi cung ứng, các khu công nghiệp và nhiều hoạt động bị gián đoạn do dịch COVID-19 tái bùng phát diện rộng làm ảnh hưởng đến tăng trưởng trong nước, cùng với những khó khăn, thách thức như năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp còn thấp; thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường,... song vẫn còn nhiều những thuận lợi của huyện, như: đến nay trên địa bàn huyện đang khống chế, kiểm soát được dịch bệnh; kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư theo hướng đồng bộ, tính kết nối, tính lan tỏa cao; kỷ cương hành chính từng bước đi vào nề nếp, đặc biệt là sự quyết tâm phấn đấu về đích huyện NTM năm 2021,...là những yếu tố thuận lợi để thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2021.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch 2022

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện gắn với phát triển bền vững; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển, tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, phấn đấu năm 2022 tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 16,2%. Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và nâng cao đời sống cho nhân dân; tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất (theo giá 2010) đạt 16,2%; trong đó: nông, lâm, thủy sản tăng 3,7%; công nghiệp - xây dựng tăng 18,1%; dịch vụ tăng 16,8%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 52,5 triệu đồng.
- Sản lượng lương thực đạt 115,6 nghìn tấn trở lên.
- Giá trị sản phẩm trên 1ha trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 137 triệu đồng.
- Huy động vốn đầu tư phát triển đạt 3.700 tỷ đồng.
- Thu NSNN trên địa bàn tăng 15% so với dự toán tỉnh giao.

2.2. Về xã hội

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 25,8%.
- Tỷ lệ lao động được đào tạo 74,2%;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới từ 2,0% trở lên;
- Tốc độ tăng dân số dưới 0,54%;
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 94,0%;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2%;
- Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt 15%.

2.3. Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 11,8%;
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 70%;
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 98,5%;

2.4. Về an ninh trật tự

- 80% khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

3. Định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực chủ yếu

3.1. Về phát triển các ngành kinh tế

- Phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, bền vững, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo vệ sinh ATTP; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ về giống, tưới tiêu, công cụ, kỹ thuật sản xuất... để phát triển các sản phẩm nông nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, có khả năng cạnh tranh tốt và các sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trọng tâm "Phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025". Tích tụ, tập trung 250 ha đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; phân đấu giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 137 triệu đồng trở lên. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc,

gia cầm, con nuôi đặc sản theo hướng trang trại, gia trại gắn với an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát huy tối đa năng lực sản xuất hiện có, đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất để tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ và bảo đảm môi trường cho các cơ sở sản xuất: vật liệu xây dựng, các nhà máy may, nhà máy giấy, sản xuất các sản phẩm từ gỗ... Khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động đầu tư vào địa bàn như: may mặc, giày da, chế biến nông sản để giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động. Tập trung vào công tác tuyên truyền vận động để các Lao động về địa phương khi dịch Covid 19 ở lại làm việc cho các doanh nghiệp. Khuyến khích thành lập mới doanh nghiệp, thành lập HTX, phần đầu năm 2022 có 90 doanh nghiệp thành lập mới.

- Thực hiện các giải pháp thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; xử lý có hiệu quả nợ đọng thuế, phần đầu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm tiền sử dụng đất) vượt dự toán tính giao từ 15% trở lên. Tập trung chỉ đạo công tác đấu giá đất, khai thác có hiệu quả nguồn tài chính từ đất để đầu tư xây dựng NTM và thực hiện các cơ chế hỗ trợ phát triển của huyện; phối hợp chặt chẽ giữa các phòng: TNMT, TCKH, KT-HT với các xã, thị trấn để đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt MBQH các khu dân cư, thẩm định và phê duyệt thiết kế đầu tư hạ tầng, tổ chức đấu giá; công bố thông tin rộng rãi, công khai, minh bạch, tạo sự cạnh tranh thật sự trong đấu giá đất.

- Phát triển thương mại theo hướng văn minh, hiện đại; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị với quy mô vừa và nhỏ tại các đô thị đã quy hoạch. Xây dựng mối liên kết trong tiêu thụ sản phẩm với các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh, tạo thị trường ổn định cho các sản phẩm huyện có lợi thế, tiềm năng. Thực hiện xã hội hóa, kêu gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực đầu tư khu di tích lịch sử Núi Nưa - Đền Nưa - Am Tiên, tạo điểm nhấn trong phát triển du lịch của huyện. Tạo điều kiện cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng mở chi nhánh, văn phòng giao dịch, mở rộng quy mô và mạng lưới hoạt động trên địa bàn nhằm khai thác tối đa mọi nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

3.2. Về đầu tư phát triển

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả khâu đột phá về "Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh", "Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng". Công khai rộng rãi các quy hoạch, kế hoạch và các cơ chế, chính sách của tỉnh, của huyện, nhất là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội đầu tư. Tuyên truyền, động viên, khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể, các chủ trang trại chuyển đổi hình thức kinh doanh theo mô hình doanh nghiệp

- Thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp để huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn; hoàn thành xây dựng các công trình: Khu Văn hóa - Thể thao huyện, Đường nối từ đường giao thông liên xã cầu Trắng - Đồng Lợi (xã Tiến Nông) đến QL47C (xã Vân Sơn), Hạ tầng khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Vân Sơn... Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các công trình: xây dựng một số hạng mục Bệnh viện Đa khoa huyện; hạ tầng KĐTM Sao Mai xã Minh Sơn và thị trấn Triệu Sơn; nhà hiệu bộ trường THPT Triệu Sơn 2; xây dựng mới nhà hiệu bộ kết hợp nhà lớp học trường THCS Triệu Thị Trinh. Khởi công mới xây dựng công trình: đường nối TL515C và đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn từ xã Thọ Tân đi xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến; đường kết nối QL47C với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn, đoạn từ QL47-TL514,... Huy động các nguồn đóng góp của nhân dân, kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh và ngân sách huyện, xã, nâng cấp mở rộng và bê tông hóa đường giao thông; nâng tỷ lệ đường GTNT được cứng hóa lên 97,5%.

- Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ quyết định chủ trương đầu tư, lập dự án đầu tư (hoặc Báo cáo KTKT), tổ chức lựa chọn nhà thầu, thi công, giám sát, quản lý chất lượng, tạm ứng, thanh toán vốn và quyết toán dự án hoàn thành; thực hiện hiệu quả việc ủy thác quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình do cấp xã làm chủ đầu tư. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các dự án đầu tư, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm trong đầu tư XDCB; giải quyết nợ xây dựng cơ bản và đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án hoàn thành.

3.3. Về văn hóa - xã hội

- Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn, đặc biệt công tác phòng chống Covid-19; chỉ đạo các xã, thị trấn khảo sát xây dựng các cụm panô tuyên truyền tại các khu vực trung tâm; tiếp tục rà soát, xây dựng hương ước, quy ước theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Quản lý, khai thác tốt các di tích lịch sử, văn hóa; kêu gọi đầu tư, xã hội hóa trong việc trùng tu, tôn tạo các di tích trên địa bàn;...

- Tăng cường triển khai kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho cơ sở giáo dục đào tạo, cấp đủ thiết bị dạy học, thực hiện kế hoạch hành động của UBND huyện về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bền vững, chú trọng giáo dục mũi nhọn, phấn đấu nằm trong top 7 huyện dẫn đầu của tỉnh. Tăng cường huy động mọi nguồn lực để xây dựng trường chuẩn quốc gia. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục và xây dựng xã hội học tập, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng trường THCS Triệu Thị Trinh thành trường chất lượng cao; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các trường trong việc kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2022.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, các dịch vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường quản lý hoạt động hành nghề y dược tư nhân và công tác y tế dự phòng, đảm bảo chủ động, tích cực trong phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra, đặc biệt là công tác phòng chống dịch Covid-19; thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, phấn đấu năm 2022 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 9,0%.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, hoàn thiện các giải pháp giảm nghèo bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí mới giai đoạn 2021 - 2025) giảm từ 2% trở lên. Nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, phấn đấu năm 2022; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74,2%; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động trong các doanh nghiệp, đặc biệt là chế độ tiền công, tiền lương, bảo hiểm xã hội, đảm bảo an toàn lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và chế độ, chính sách đối với người có công; thực hiện các giải pháp, biện pháp thu để giảm thiểu số nợ đọng BHXH, BHYT của người lao động tại các doanh nghiệp; tập trung tuyên truyền, vận động, khai thác mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm, phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, đến năm 2020 có 95,2% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

3.4. Về tài nguyên môi trường

Tập trung chỉ đạo các xã xây dựng phương án xử lý các vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân, đặc biệt là đối với các trường hợp đất không có giấy tờ, giao sai thẩm quyền; phấn đấu tỷ lệ cấp GCNQSD đất lần đầu đối với đất ở đạt 90%; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả đề án quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Triệu Sơn đến năm 2025. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn, trọng tâm là khai thác đất đồi, tiếp tục thực hiện nghiêm Phương án quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3.5. Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các phòng, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn; đổi mới tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính từ huyện đến xã. Tiếp tục triển khai, thực hiện các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

Thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, các vụ việc mới phát sinh, tăng cường đối thoại với công dân, hạn chế đơn thư vượt cấp và khiếu kiện đông người.

3. 6. Về xây dựng nông thôn mới

Tập trung huy động mọi nguồn lực trên địa bàn, kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh để hoàn thiện các tiêu chí huyện NTM, phấn đấu đến tháng 6/2022 có Quyết định Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận huyện Triệu Sơn đạt chuẩn NTM năm 2021; trong năm 2022 có 3 xã¹⁵ đạt NTM nâng cao, thôn¹⁶ NTM kiểu mẫu.

3.7. Về quốc phòng - an ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu; nắm chắc tình hình địa bàn, sẵn sàng cơ động lực lượng, phương tiện xử trí tốt các tình huống xảy ra, không để bị động bất ngờ, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, phương tiện kỹ thuật duy trì hoạt động và tiếp nhận các bệnh nhân đến khu cách ly; Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra các vụ việc phức tạp; hạn chế phạm pháp hình sự, trọng án; không để hình thành băng ổ nhóm tội phạm; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc như: tội phạm, tệ nạn số đề, cờ bạc, ma túy, hoạt động tôn giáo trái phép, an toàn giao thông./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Kế hoạch & ĐT (b/cáo);
- T.trực: Huyện ủy, HUBND (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện(t/hiện);
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Kính

¹⁵ Dân Lực, Nông Trường và Thọ Vực

¹⁶ Thôn 6 xã Thọ Vực, thôn Phúc Hải xã Dân Lực và thôn 5 xã Nông Trường